TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **……..**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **……..**

Bản án số: 473/2019/HSPT
Ngày 03/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
…….
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy Cương

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Nhật Tân

Ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thơm - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hải Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 381/2019/TL. HSPT ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo: Lê Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Xuân T, sinh ngày 25/5/1984 tại Thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Xuân H và bà Nguyễn Thị B; Vợ tên là Nguyễn Lan Ph (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; Danh chỉ bản số 000000044, lập ngày 11/01/2019 tại công an huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2013 Công an phường Ô Chợ Dừa, Thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ngày 07/5/2014 Toà án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma tuý"; Tạm giữ ngày 09/01/2019; Tạm giam ngày 15/01/2019; Có mặt.

- Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21giờ ngày 09 tháng 01 năm 2019 Lê Xuân T đang ở nhà thì có một người gọi đến điên thoại di động của Tú và xưng là bạn của Huyền ở Quốc Oai hỏi mua ma túy tổng hợp là 05 viên ma túy dạng kẹo và một nửa chỉ ke. Tú đồng ý và hai bên thỏa thuận giá số ma túy trên là 4.000.000 đồng. Điểm giao nhận ma túy và tiền tại thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội. Sau đó Tú lấy 01 hộp giấy nhỏ màu vàng (loại vỏ hộp giấy bánh đậu xanh Rồng Vàng) có kích thước khoảng 3x4x1,5 cm và cất vào túi áo khoác với mục đích để cất giấu ma túy. Tú mượn xe máy của chị Nguyễn Thị Phượng là chị dâu của Tú và ở cùng nhà để đi có việc riêng. Chị Phượng đồng ý và cho Tú mượn 01 xe máy Vision nhãn hiệu Honda, màu đỏ mận, biển số 29E1 - 498.62. Tú điều khiển xe máy đến khu vực Hoàng cầu, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đế mua ma túy mang đi bán. Tú gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m60, tóc ngắn đang đứng ở vỉa hè, qua nói chuyện Tú có hỏi mua ma túy của người phụ nữ thì người phụ nữ đồng ý. Tú mua 05 viên ma túy dạng kẹo và 1 nửa chỉ ke hết 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Tú đưa tiền cho người phụ nữ và người phụ nữ đưa lại cho Tú 05 viên nén màu xanh là ma túy tổng hợp dạng kẹo và 01 túi chứa tinh thể là ma túy tổng hợp dạng ke, tất cả được để trong 01 túi nilon màu trắng có viền đỏ. Tú cầm, cất giấu trong hộp giấy nhỏ màu vàng đã chuẩn bị sẵn và để trong túi áo khoác ngoài phía dưới bên trái Tú đang mặc. Tú điều khiển xe máy đến địa điểm TDP Phố huyện, thị trấn Quốc Oai, huyện Quôc Oai, Thành phố Hà Nội để bán ma túy. Đến nơi đang đứng đợi nam thanh niên mua ma túy đến để Tú bán thì bị đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Quốc Oai phát hiện bắt giữ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa về trụ sở tiếp tục làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 hộp giấy màu vàng bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng, viền đỏ bên trong túi nilon có chứa các viên nén màu xanh còn nguyên vẹn và các viên nén màu xanh bị vỡ; 01 túi nilon màu trăng chứa tinh thể; 01 ví da

màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 đã qua sử dụng; 1.550.000 đ; 01 xe máy nhãn hiệu Honda loại xe Vision màu đỏ mận, biển số 29E1 - 498.62. Vật chứng thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Lê Xuân T: 01 cóong thủy tinh màu trắng; 01 hộp giấy nhỏ màu vàng có kích thước 3x4x1,5 cm.

Tại Bản kết luận giảm định số 468/KLGĐ- PC09 ngày 17/01/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành pho Hà Nội đã kết luận:

+ Một viên nén màu xanh còn nguyên vẹn và một số viên đã bị vỡ đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 2,522 gam.

+ Tinh thế màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,338 gam.

Đối với chiếc xe mô tô Honda mang biển số 29E1- 498.62 loại Vision màu đỏ mận, số khung: RLHJF 3302CY634383, số máy: JF33E - 0300510; Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Quốc Oai đã tiến hành xác minh chủ sở hữu là của chị Nguyễn Thị Phượng, chị Phượng không biết Tú mượn xe để đi mua bán ma túy nên đã trả lại cho chị Phượng và chị Phượng không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Xuân T đã khai nhận tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhân chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 03/5/2019 của Toà án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân T 46 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về Hình phạt bổ sung; Xử lý tang vật; Án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/5/2019, bị cáo Lê Xuân T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Lê Xuân T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; Không có ý kiến gì về tội danh; Điều, khoản Luật cấp sơ thẩm đã áp dụng. Bị cáo khai báo thành khẩn

hành vi phạm tội của mình, nhận thức hành vi mua bán ma tuý là vi phạm pháp luật; Bị cáo xuất trình tại phiên toà phúc thẩm các tài liệu ông, bà ngoại bị cáo là người có công với Cách mạng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt; Giảm hình phạt cho bị cáo từ 03 đến 04 tháng tù; Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Xuân T nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên toà sơ thẩm, cũng như tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ có sở kết luận:

Ngày 09/01/2019, Tú thoả thuận bán 05 viên ma tuý dạng kẹo và một nửa chỉ "Ke" cho một nam thanh niên không quen biết, tự xưng là bạn của Huyền ở thị trấn Quốc Oai với giá 4.000.000 đồng , địa điểm giao dịch mua bán ma tuý tại thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội. Sau đó, Tú đi xe máy Honda biển số 29E1-498.62 đến khu vực Hoàng Cầu, Hà Nội mua của một người phụ nữ không quen biết 2,522 gam ma tuý loại MDMA và 0,338 gam ma tuý loại Ketamine với giá 3.000.000 đồng, sau đó cất giấu số ma tuý trên vào hộp giấy nhỏ mầu vàng, để trong túi áo khoác phía dưới bên trái Tú mặc trên người và đến địa điểm TDP Phố huyện, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội đợi

nam thanh niên đã hỏi mua ma tuý trước đó thì bị Công an huyện Quốc Oai kiểm tra, phát hiện số ma tuý Tú cất giữ trong người. Ngày sau đó, cơ quan công an đã bắt giữ Tú cùng tang vật đưa về trụ sở để giải quyết. Tú chưa được hưởng lợi gì từ việc mua bán ma tuý.

Với hành vi nêu trên và nhân thân bị cáo, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, nhận thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Do vậy, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; Nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn là phù hợp. Tuy nhiên, xét tại cơ quan điều tra, phiên toà sơ thẩm, phiên toà phúc thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình; Nhận thức rõ hành vi bán ma tuý là vi phạm pháp luật là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu ông ngoại bị cáo tên là Nguyễn Đức Lộc được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng ba; Bà ngoại bị cáo là Phạm Thị Tuyết được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, là tình tiết giảm nhẹ mới, chưa được áp dụng tại cấp sơ thẩm nên được cấp phúc thẩm áp dụng có lợi cho bị cáo. Do vậy, giảm một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Bởi các lẽ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt; Giảm hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Xuân T.

II. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 19/2019/HSST ngày 03/5/2019 của Toà án nhân dân huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội về hình phạt; Giảm hình phạt cho bị cáo.

Tuyên bố: Lê Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự

Xử phạt: Lê Xuân T 43 (bốn mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ: 09/01/2019.

III. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: bị cáo Lê Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 03/7/2019.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phan Huy Cương

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;
- Toà án ND huyện Quốc Oai;
- Viện kiểm sát ND huyện Quốc Oai;
- Công an quận huyện Quốc Oai;
- Chi cục thi hành án DS huyện Quốc Oai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.